

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22/5/2020

V/v Kiện xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

2. Ông Hoàng Viết Oanh

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Y Lương Byă.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 508/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2018 về việc “Kiện xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXX - ST ngày 04/5/2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Đàm Văn B (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 7, xã HK, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Th (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn 7, xã HK, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Tạm trú: Đội 8, thôn LM, xã AM, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa anh Đàm Văn B trình bày:***

Tôi và cô Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau ngày 5/2/2010 tại UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau.

Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010 hiện nay cháu đang ở ông bà ngoại là ông Nguyễn Văn Th2, hiện trú tại

Đội 8, thôn LM, xã AM, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định từ cuối năm 2012 cho đến nay.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Tháng 11/2012 tôi có đi làm ăn xa tại Đắc Nông, thì cô Th bỏ nhà ra đi và mang theo con giao cho ông bà ngoại nuôi từ thời gian đó đến nay tôi không có tin tức gì đối với cô Th, còn cháu T tôi vẫn về thăm nom cháu tại Bình Định. Do cô Th bỏ đi không có tin tức nên tôi có làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố cô Th mất tích. Tại quyết định số 09/2017/QDDS-ST ngày 21/4/2017 của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột đã tuyên bố cô Nguyễn Thị Th mất tích. Nay nguyện vọng của tôi đề nghị Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột giải quyết cho tôi được ly hôn cô Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Tôi đề nghị Tòa án giao cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy trình bày:**

Tôi và anh Đàm Văn B kết hôn với nhau ngày 5/2/2010 tại UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau. Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010 hiện nay cháu đang ở với tôi.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Vợ chồng sống với nhau không hợp có nhiều mâu thuẫn nên tôi bỏ đi nhà đi từ năm 2012 cho đến nay, nay tình cảm vợ chồng không còn anh Bình làm đơn xin ly hôn nên tôi cũng đồng ý ly hôn. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung: Hiện nay cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010, đang ở với tôi, điều kiện chăm sóc và học tập tốt nên tôi đề nghị được nuôi cháu T. Không yêu cầu anh Bình cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX và nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân gia đình, điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn kiện xin ly hôn của anh Đàm Văn B. Anh Đàm Văn B được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Đàm Văn B được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Văn B và chị Nguyễn Thị Th tự nguyện kết hôn với nhau ngày 5/2/2010 tại UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống anh Đàm Văn B cho biết vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng hay xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, đoàn thể hòa giải nhiều lần nhưng không thành, chị Th đã bỏ nhà đi từ năm 2012 và ông đã đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với chị Thúy.

Quá trình điều tra chị Th làm đơn xin hủy quyết định mất tích. Ngày 16/4/2020 Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột đã mở phiên họp Hủy quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị Th mất tích (theo quyết định số: 08/QĐST-VDS ngày 16/4/2020).

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng anh Đàm Văn B và chị Nguyễn Thị Th không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau đã sống ly thân, nguyện vọng của anh Đàm Văn B xin ly hôn và chị Nguyễn Thị Th đồng ý ly hôn do đó cần công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh Đàm Văn B và chị Nguyễn Thị Th có một con chung là cháu Đàm Minh T. Các bên đều tranh chấp nuôi con, tại phiên Tòa anh Bính cho rằng chị Th đã kết hôn với người khác, không chăm sóc nuôi con chung mà giao cho bố mẹ đẻ của chị Thúy nuôi. Tuy nhiên theo biên bản ghi lời khai của chị Th và cháu T, hiện nay cháu T đang sinh sống với chị Th và nguyện vọng của cháu T được ở với chị Th. Do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Th và cháu T, giao cháu Đàm Minh T cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Anh Đàm Văn B được quyền đi lại thăm nom con chung, quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Đàm Văn B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân gia đình, điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đàm Văn B và chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Đàm Minh T, sinh năm 27/10/2010 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Đàm Văn B được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về án phí: anh Đàm Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001098 ngày 15/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Viết Kiên**

